

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Bản án số: 35/2023/HS-PT
Ngày 24-11-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Đức Chính

Các Thẩm phán: Ông Vi Đức Trí

Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 80/2023/TLPT-HS ngày 17 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo Đào Văn G do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 08-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Đào Văn G, sinh ngày 18 tháng 8 năm 1978, tại huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Anh Th và bà Vũ Thị T; vợ: Nguyễn Thị T; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2010; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo đã bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28-4-2023; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông Lường Văn T (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Trần Thị L, sinh năm 1971; anh Lường Văn T1, sinh năm 1991 và chị Lường Tuyết M, sinh năm 2002 là vợ và các con bị hại Lường Văn T; đều vắng mặt.

Đều cùng địa chỉ: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp của anh Lường Văn T1; chị Lường Tuyết M: Bà Trần Thị L, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Giấy ủy quyền ngày 28-02-2023); vắng mặt.

2. Công ty C; địa chỉ trụ sở: Đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Vi Văn D, sinh năm 1982 – Giám đốc; địa chỉ: Thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty T (sau đây viết tắt là Công ty T); địa chỉ trụ sở: Phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Khắc T, sinh năm 1989; địa chỉ: Quận H, thành phố H (Giấy ủy quyền ngày 28-02-2023); vắng mặt.

2. Anh Đào Văn T, sinh năm 1973; địa chỉ: Phường P, quận Đ, thành phố Hà Nội; có mặt.

3. Bà Trần Thị L, sinh năm 1971; địa chỉ: Khu G, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Văn G có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, giá trị đến ngày 07-7-2027, là lái xe thuê có ký hợp đồng lao động với Công ty T (sau đây viết tắt là công ty). Ngày 27-02-2023, Đào Văn G được công ty giao nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 050.24, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R - 110.23 đến huyện B, tỉnh Lạng Sơn để chở gỗ ván bóc về thành phố Hải Phòng. Khoảng 09 giờ ngày 28-02-2023, Đào Văn G điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 050.24, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R - 110.23 đi từ huyện B, tỉnh Lạng Sơn về thành phố Hải Phòng theo quốc lộ 279. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến Km 158 + 500 quốc lộ 279, trong đoạn đường xuống dốc và vòng về bên trái theo hướng đi, thuộc địa phận khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, do Đào Văn G điều khiển xe ô tô đi với tốc độ không phù hợp (cài số 4), không chấp hành biển báo hiệu đường bộ dẫn đến xe ô tô đổ sang bên phải, rê trượt và va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 12X1 - 157.96 do ông Lường Văn T điều khiển đi phía trước cùng chiều. Hậu quả ông Lường Văn T tử vong, Đào Văn G bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng (xe mô tô biển kiểm soát 12X1-157.96 thiệt hại giá trị 6.666.000 đồng; xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-052 kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R-110.23 đều đã bị hỏng, thiệt hại giá trị là 165.783.000 đồng); thành bê tông chắn ngoài mép đường quốc lộ 279 của Công ty C bị hư hỏng, thiệt hại giá trị là 14.102.000 đồng. Nguyên nhân gây ra tai nạn xác định lỗi hoàn toàn do Đào Văn G gây ra.

Tại Biên bản kiểm tra nồng độ cồn ngày 28-02-2023 đối với Đào Văn G của Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xác định nồng độ cồn 0.000mg/L.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 316/KLGĐTT - PC09 ngày 03-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận nguyên nhân chết của ông Lương Văn T: Đa chấn thương, chấn thương ngực kín; gãy xương cẳng tay hai bên, xương cánh chậu bên phải, xương đùi bên phải.

Bản Kết luận giám định số 324/KL-KTHS ngày 09-3-2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu máu của ông Lương Văn T gửi giám định không tìm thấy Ethanol.

Tại bản Kết luận giám định kỹ thuật số 22/GĐKT - ĐK ngày 02-3-2023 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C - 050.24: Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước, phía sau, còi điện do xe hư hỏng không có đủ cơ sở để kết luận. Các hệ thống an toàn khác của phương tiện đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R - 110.23: Các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật. Xe mô tô biển kiểm soát 12X1 - 157.96: Tất cả các hệ thống của phương tiện hư hỏng hoàn toàn không đủ cơ sở để kết luận.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 08/KL-HĐĐGTS ngày 22-3-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kết luận: Thành bê tông chắn ngoài mép đường bên phải tại Km 158+500, quốc lộ 279 hướng huyện V - Thị trấn Đ, kích thước là 50,3m x 0,23m x 0,55m tại thời điểm định giá là 14.102.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 22-3-2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C-052.24 nhãn hiệu FREIGHTLINER, màu sơn đỏ và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R-110.23, nhãn hiệu CIMIC, đều đã bị hỏng do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá là 165.783.000 đồng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12X1-157.96, nhãn hiệu Honda, màu sơn đỏ đen trắng, đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông tại thời điểm định giá là 6.666.000 đồng.

Tại Phiếu kết quả nước tiểu số 27, MS: 35/BV-01 ngày 28-02-2023 của Trung tâm y tế huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đối với Đào Văn G, kết quả: Âm tính với các chất ma túy.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 146/KLTTCT-TTPY ngày 14-6-2023 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đào Văn G: 02 sẹo xây xước vùng trán: 06%; sẹo vết thương gò má phải: 03%; sẹo vết thương ngón V bàn chân phải: 01%; vỡ xương cánh chậu: 18%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Đào Văn G tại thời điểm giám định là 26%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 08-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đào Văn G phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Đào Văn G có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đào Văn G xin rút nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Văn T đề nghị xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Đào Văn G có đơn kháng cáo với nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Trong các giai đoạn tố tụng, các cơ quan tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là đúng người, đúng tội, không oan. Xét kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét. Với hành vi của bị cáo đã bị truy tố tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội. Tại cấp sơ thẩm bị cáo đã được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự với quyết định mức hình phạt là 01 năm 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do bản thân bị cáo rất ăn năn hối hận, sau khi phạm tội đã đến gia đình nạn nhân hỏi thăm động viên và bồi thường cho gia đình nạn nhân, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng, bố bị cáo là thương binh hạng A, bác ruột là ông Đào Đức M là liệt sĩ chống Mỹ, dòng họ Đào được công nhận là dòng họ tiêu biểu, có nhiều công sức đóng góp cho xã hội, bị cáo đã ủng hộ quỹ xây dựng đền thờ Chi Lăng 10.000.000 đồng tuy nhiên phần lớn các tình tiết này đã được cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo và cũng chỉ là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do hành vi của bị cáo gây ra là nghiêm trọng, xâm hại đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ. Do vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mới đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 08-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa xét xử lần thứ nhất, vắng mặt một số người tham gia tố tụng gồm: Bà Trần Thị L, anh Lương Văn T1, chị Lương

Tuyết M, anh Vi Văn D, anh Đỗ Khắc T. Xét thấy, những người vắng mặt đều đã có bản khai trong hồ sơ vụ án, sau khi xét xử sơ thẩm họ không thực hiện quyền kháng cáo, do đó việc vắng mặt những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Đào Văn G. Căn cứ Điều 351 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đào Văn G thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của Bản thân đúng như Bản án sơ thẩm đã tuyên. Do đó, có Căn cứ để xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28-02-2023 tại Km 158 + 500 quốc lộ 279 thuộc địa phận khu L, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo Đào Văn G điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 15C- 050.24, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 15R - 110.23 không chấp hành biển báo hiệu đường bộ, không giảm tốc độ dẫn đến trong khi xe ô tô đang di chuyển xuống dốc, đường cong cua đã bị đổ sang bên phải, rê trượt và va chạm xe mô tô biển kiểm soát 12X1-157.96 do Lương Văn T điều khiển đi cùng chiều phía trước. Hậu quả ông Lương Văn T tử vong, xe mô tô biển kiểm soát 12X1-157.96 thiệt hại giá trị 6.666.000 đồng; thành bê tông chắn ngoài mép đường của Công ty C thiệt hại giá trị là 14.102.000 đồng. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Văn G về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đào Văn G, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét khách quan, toàn diện, đánh giá đúng nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, cụ thể: Bị cáo Đào Văn G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả xong toàn bộ thiệt hại và tác động đến Công ty T hỗ trợ 20.000.000 đồng để bồi thường cho gia đình bị hại; quá trình điều tra và tại phiên tòa được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo có bố đẻ là ông Đào Văn T2 là thương binh hạng A. Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra.

[4] Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã nộp thêm các tình tiết mới gồm có: 01 Giấy khen của dòng họ Đào năm 2017, 01 giấy khen dòng họ Đào giai đoạn năm 2015-2020 (do gia đình bị cáo là Trưởng họ); 01 đơn đề nghị xác nhận thân nhân người có công với cách mạng đề ngày 10-9-2023; 01 giấy khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo và Bằng khen của Trung ương Hội sinh viên Việt Nam đối với ông Đào Văn T (anh trai của bị cáo); 01 Phiếu thu ngày 08-11-2023 với số tiền 10.000.000 đồng bị cáo Đào Văn G ủng hộ xây dựng Đền Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; 01 giấy Tổ quốc ghi công của Liệt sĩ Đào Đức M (bác ruột bị cáo). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm

2015. Thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo là do vô ý, bị cáo và gia đình đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả thường xuyên qua lại thăm hỏi, động viên gia đình bị hại. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong quá trình sinh sống tại địa phương, bị cáo và gia đình có nhiều thành tích được chính quyền địa phương khen thưởng, đã thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân, có nhiều đóng góp cho xã hội, gia đình, dòng họ của bị cáo được công nhận là dòng họ tiêu biểu, khuyến học, khuyến tài; bản thân bị cáo có nơi cư trú cụ thể, ổn định, rõ ràng, trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội và không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng phán Tòa án nhân dân tối cao và khoản 1 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Vì vậy, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Đào Văn G.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát cho rằng: Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự do bị cáo giao nộp tại cấp phúc thẩm đều là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự thẩm đã được cấp sơ thẩm áp dụng là không đúng, đây đều là các tình tiết mới đã được nhận định đầy đủ tại mục [4] nêu trên. Do ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[6] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đào Văn G; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2023/HS-ST ngày 08-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn về phần hình phạt tù đối với bị cáo Đào Văn G, cụ thể: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50, khoản 1, 2 và 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Văn G 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 24-11-2023.

Giao bị cáo Đào Văn G cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đào Văn G không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. C, tỉnh Lạng Sơn;
- CA h. Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; NTGTTK;
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Đức Chính